

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2019/HS-PT
Ngày 1 – 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Cảnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thuyên

Ông K'Tiêng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Trung là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện VKSND tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 1/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2019/HSPT ngày 18 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo Hồ Ngọc Anh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Ngọc Anh T, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ B, phường Ngh, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc M và bà Lê Thị B; tại ngoại - Có mặt.

- Bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên V; trụ sở: Thôn T, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Văn Đ - Chức vụ: Giám đốc - Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Huỳnh Thị Lệ T, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ B, xã N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

2. Chị Phạm Thị O, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tổ C, xã N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

3. Chị Đặng Thị Thùy Tr, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn T1, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

4. Chị Hồ Thị Ngọc T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn T1, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/8/2018, Hồ Ngọc Anh T xin vào làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên V, được Công ty giao đi theo xe ô tô cùng với người quản lý và tài xế để phụ bốc xếp hàng tạp hóa cho các đại lý. Đầu tháng 9/2018, anh Đ tin tưởng giao cho T công việc quản lý, nhận hàng từ kho của Công ty và đi theo xe để quản lý việc bán hàng, giao hàng, thu tiền từ các đại lý để đem về bàn giao cho thủ quỹ Công ty là chị Huỳnh Thị Lệ T.

Sáng ngày 09/11/2018, T đến kho hàng của Công ty gặp thủ kho là chị Phạm Thị O, để nhận lô hàng tạp hóa gồm 66 mặt hàng khác nhau, với tổng giá trị là 235.596.622 đồng (làm tròn thành 235.597.000 đồng) để đi giao, bán cho 62 đại lý kinh doanh tạp hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và thu tiền về cho Công ty. Sau khi nhận hàng, T cùng tài xế của Công ty là anh Phạm Hữu B và phụ xe là anh Nguyễn Anh H đi giao hàng cho đại lý Thùy Tr tại thôn T, xã Q do chị Đặng Thị Thùy Tr làm chủ và giao cho các đại lý khác. Chiều cùng ngày, T cùng anh B quay lại đại lý Thùy Tr để lấy tiền thì chị Tr nói đã kiểm, nhận đủ hàng với số tiền hàng là 101.215.840 đồng (làm tròn thành 101.216.000 đồng) chị Tr thiếu lại ngày hôm sau sẽ trả.

Trong lúc đang ngồi một mình trên xe chờ tài xế bốc hàng, thì T nảy sinh ý định chiếm đoạt một phần tiền trong tổng số tiền đã bán hàng cho các đại lý tạp hóa mà T đã thu trong ngày, nên rút khoảng 29.000.000 đồng trong túi xách bỏ riêng vào một ngăn khác để cất dấu, rồi cùng với tài xế về Công ty. Trên thực tế, tổng số hàng hóa Công ty giao cho T trị giá 235.597.000 đồng, số hàng còn dư lại chưa bán hết trị giá 6.251.104 đồng (làm tròn thành 6.251.000 đồng); tiền bán hàng và thu của 60 đại lý là 118.661.000 đồng, đại lý Yên Th nợ số tiền 9.470.000 đồng, đại lý Thùy Tr nợ số tiền 101.216.000 đồng. Nhưng khi về Công ty, T trả hàng dư cho chị O thủ kho quy thành tiền là 6.251.000 đồng, giao số tiền bán hàng 90.568.000 đồng cho chị T thủ quỹ và báo với chị Lệ T là chị Tr còn nợ số tiền 129.350.000 đồng. Do tin tưởng nên chị Lệ T không kiểm tra và đối chiếu sổ sách. Số tiền 28.959.000 đồng T giữ lại và tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 15h ngày 12/11/2018 T đến đại lý Yến Th và đại lý Thùy Tr lấy nợ tiền hàng đã bán ngày 09/11/2018, thì được đại lý Yến Th trả 9.470.000đ và đại lý Thùy Tr trả 101.216.000 đồng. Sau khi lấy số tiền trên, T lo sợ nếu đem tiền về thì chị Lê T thủ quỹ sẽ phát hiện việc T đã chiếm đoạt tiền trước đó, nên T về phòng trọ của mình tại tổ 10, phường Ngh, thị xã G tìm cách hợp thức hóa số tiền đã chiếm đoạt. T lấy một tờ giấy nhỏ kích thước 20x10cm, là loại hóa đơn bán hàng cũ, lấy bút ghi vào góc dưới bên trái hàng chữ “129.350 - 100.350/29.000” nhằm thể hiện chị Tr nợ số tiền 129.350.000đ, đã trả 100.350.000đ, còn nợ lại 29.000.000đ, rồi T đem tờ giấy đến nhà chị gái Hồ Thị Ngọc T tại thôn T, xã Q nhờ Ngọc T viết thêm bên dưới phần T đã ghi với nội dung “*còn nợ lại 29 triệu chẵn*” và ký tên “*Trang*”. Sau đó T đem về Công ty nộp cho chị Lê T số tiền 9.470.000đ đã thu của đại lý Yến Th và 100.350.000đ là tiền đã thu của đại lý Thùy Tr (*T giữ lại 866.000đ*), đồng thời đưa tờ giấy mà T đã nhờ chị Ngọc T viết và ký tên trước đó và nói đại lý Thùy Tr còn nợ 29.000.000 đồng.

Ngày 13/11/2018, chị Lê T nói T đến đại lý Thùy Tr thu số tiền 29.000.000 đồng, lo sợ việc mình chiếm đoạt tiền bị Công ty phát hiện, nên T lấy lý do bận công việc không đi được. Sau đó Công ty cử nhân viên đến gặp chị Tr để lấy tiền thì biết chị Tr đã trả đủ tiền cho Công ty, nên nhân viên về báo cho anh Đ và chị Lê T biết. Ngày 26/11/2018 anh Đ có đơn tố giác hành vi của T đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã G.

Tổng số tiền T đã chiếm đoạt của công ty là 28.959.000 đồng.

Tại bản án số 30/2019/HSST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc Anh T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc Anh T 01 năm tù.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 18/8/2019, bị cáo Hồ Ngọc Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ

luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì bào chữa về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lợi dụng nhiệm vụ công việc được công ty giao là giao hàng và nhận tiền ở các đại lý, Hồ Ngọc Anh T đã chiếm đoạt số tiền số tiền 28.959.000 đồng của Công ty TNHH một thành viên V. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xử phạt bị cáo về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T, xét thấy: mặc dù sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tác động gia đình bồi thường cho bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức 01 năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm của bị cáo, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ chấp nhận

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hồ Ngọc Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Ngọc Anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa về phần hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc Anh T 01 năm tù về tội “*Lạm*

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hồ Ngọc Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng cáo.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ – Công an tỉnh Đ;
- Công an thị xã Gia nghĩa;
- Tòa án nhân dân thị xã Gia nghĩa;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia nghĩa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: Tổ hành chính tư pháp, Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Phạm Văn Cảnh